UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 7696 /PA-UBND	*TP.Thanh Hoá, ngày 23 tháng 11năm 2023*

PHƯƠNG ÁN
Quản lý điểm đậu đỗ xe tại các điểm công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Thực hiện Văn bản số 701-TB/VPTU ngày 20/9/2023; Văn bản số 708-TB/VPTU ngày 13/10/2023 của Văn phòng Thành ủy thông báo kết luật của Thường trực Thành ủy về Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông để thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố đối với một số tuyến phố trên địa bàn phường Điện Biên; Văn bản số 2401-CV/VPTU ngày 20/11/2023 của Văn phòng Thành ủy về phương án quản lý điểm đậu đỗ xe tại các điểm công cộng trên địa bàn thành phố;

Để tăng cường hiệu lực về quản lý, sử dụng lòng đường, vỉa hè, đảm bảo hơn nữa tình hình trật tự đô thị, UBND thành phố Thanh Hóa xây dựng phương án quản lý điểm đậu đỗ xe tại các điểm công cộng với nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Quyết định số 3352/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07 – 4:2016/BXD - Công trình giao thông;
- Các tiêu chuẩn khác có liên quan.

II. PHẠM VI, MỤC TIÊU THỰC HIỆN:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng thực hiện:

- Phạm vi tổ chức quản lý đối với các điểm đậu đỗ phương tiện giao thông là phần lòng đường, vỉa hè có đủ điều kiện để dừng, đỗ đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Loại hình phương tiện áp dụng: Xe ô tô con dưới 07 chỗ.

2. Mục tiêu thực hiện:

Đánh giá thực trạng quản lý các điểm đậu đỗ xe hiện trạng là một phần lòng đường, vỉa hè trên các tuyến đường phố. Đồng thời, xác định các tuyến đường có đủ điều kiện về lòng đường, vỉa hè phù hợp để bố trí một phần lòng đường, vỉa hè để làm điểm dừng, đỗ xe đảm bảo trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông.

III. NỘI DUNG CHI TIẾT:

1. Thực trạng phương án quản lý điểm đậu đỗ tại các điểm công cộng hiện trạng:

1.1. Thực trạng các điểm điểm đậu đỗ công cộng:

Hiện nay, một số tuyến đường chính đô thị, đường liên khu vực và một số tuyến đường khu vực với mật độ giao thông lớn, có nhu cầu sử dụng một phần lòng đường, vỉa hè để đậu đỗ xe đã được các ngành, UBND thành phố quan tâm, kẻ vẽ vạch sơn, cắm biển báo, bố trí dừng đỗ phương tiện giao thông; cụ thể các điểm đậu đỗ tại các vị trí:

- Thuộc phường Ba Đình: Vỉa hè và một phần lòng đường Lê Hồng Phong (trước Công an tỉnh); Vỉa hè và một phần lòng đường Hà Văn Mao; Vỉa hè đường Nguyễn Trãi (trước Liên Sở Giáo dục đào tạo, Sở Văn hóa thể thao và du lịch Thanh Hóa).

- Thuộc phường Đông Hải: Một phần lòng đường Đồng Lễ (bên hông Kho bạc Nhà nước).

- Thuộc phường Đông Thọ: Bãi đỗ trước Chợ Đông Thọ.

- Thuộc phường Điện Biên: Vỉa hè đường Lê Hoàn (đoạn từ nhà ảnh Phú Thang đến cổng phía Tây công viên Hội An)

Các điểm đậu đỗ nêu trên cơ bản được kẻ vẽ vạch sơn bố trí ô đỗ phương tiện là ô tô, lắp đặt biển báo hiệu nơi đỗ xe công cộng. Do đó, việc đậu đỗ của các cá nhân là tự phát, việc quản lý các điểm đậu đỗ chưa được cụ thể, siết chặt nên vẫn còn xảy ra tình trạng mất trật tự đô thị, ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên các tuyến đường.

2.2. Phương án quản lý đối với các điểm đậu đỗ công cộng hiện trạng:

Phương án quản lý đối với các điểm đậu đỗ công cộng hiện trạng nêu trên được xác định là quản lý công cộng không thu phí, cơ bản với nội dung như sau:

- Chỉ đạo quản lý chung: Chủ tịch UBND phường;

- Chỉ đạo quản lý trực tiếp: Phó Chủ tịch phụ trách và Trưởng Công an phường chỉ đạo trực tiếp các bộ phận thực hiện công tác kiểm soát việc đậu đỗ xe đảm bảo theo quy định, đảm bảo an toàn kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên các tuyến đường có bố trí điểm đậu đỗ; thực hiện tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND phường các nội dung có liên quan trong quá trình quản lý, kiểm soát điểm đậu đỗ.

- Lực lượng trực tiếp thực hiện công tác quản lý: Tổ quy tắc đô thị phường; Công an phường; Công chức Địa chính – xây dựng; Công chức Tài chính - kế toán; Công chức văn hóa – xã hội; Tổ dân phố có liên quan.

Trong đó:

+ Lực lượng công an phường và tổ quy tắc phường thường xuyên kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định về dừng, đỗ xe tại các điểm đậu đỗ để đảm bảo TTĐT, TTATGT và mỹ quan đô thị.

+ Cán bộ văn hóa – xã hội, Tổ trưởng tổ dân thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân chấp hành các quy định về đậu, đỗ xe;

+ Cán bộ địa chính xây dựng phối hợp với lực lượng chức năng, cán bộ tài chính – kế toán thường xuyên kiểm tra những bất cập về hệ thống báo hiệu, kết cấu hạ tầng điểm đậu đỗ để đề xuất biện pháp khắc phục, đảm bảo mỹ quan.

2. Nguyên tắc bố trí, quản lý điểm đậu đỗ xe ô tô xây dựng mới.

2.1. Về nguyên tắc và các tiêu chí xác định:

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông, giữ xe phải thỏa mãn các điều kiện về kết cấu chịu lực, đảm bảo trật tự ATGT; đồng thời còn đảm bảo các yêu cầu:

- Không thuộc tuyến quốc lộ đi qua đô thị;

- Các điểm dừng, đỗ xe có thu phí không được bố trí trước cổng ra, vào của các cơ quan, tổ chức, các công trình văn hóa;

- Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có bề rộng tối thiểu bố trí đủ 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ cho một chiều đi;

- Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m.

Trên cơ sở quy định tại QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và các tiêu chuẩn về đường giao thông cho thấy:

- Bề rộng làn xe tối thiểu đối với đường đô thị trong điều kiện tiêu chuẩn là 3,25m;

- Bề rộng 01 làn xe thô sơ có kích thước B=1,5m;

- Kích thước ô đỗ xe ô tô con phải được bố trí đảm bảo không vượt quá diện tích dành cho một ô đỗ được quy định tại QCVN 01:2021/BXD là 25,0m^2. Đối chiếu với các loại hình xe ô tô con hiện có, kích thước ô đỗ xe được tạm tính đối với dừng đỗ xe theo hướng song song với chiều đường là DxR=(8,0x3,0)m; dừng đỗ xe trên vỉa hè theo hướng vuông góc hoặc xiên góc với chiều đường là DxR=(6,0x3,0)m.

Theo các quy định pháp lý nêu trên, để đáp ứng điều kiện sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để dừng, đỗ xe ô tô con thì quy mô các tuyến đường, phố phải đảm bảo quy mô như sau:

a) Đối với phạm vi lòng đường sử dụng tạm thời để dừng, đỗ xe ô tô con hướng song song với chiều đường.

- Bề rộng lòng đường một chiều đường sau khi dừng đỗ xe ô tô phải tối thiểu đủ 02 làn xe cơ giới (B=2x3,25m) và 01 làn thô sơ (B=1,5m); do đó chiều rộng 01 chiều đường xe chạy sau khi dừng đỗ xe ô tô dọc chiều đường phải đảm bảo kích thước $B_{cđxc}$=(2x3,25m + 1,5m) = 8,0m.

- Kích thước ô đỗ xe là DxR=(8,0x3,0)m.

Như vậy, phần đường một chiều (là một nửa mặt đường hoặc là tuyến đường một chiều) phải có bề rộng tối thiểu là B_m=$B_{cđxc}$(8,0m) + 3,0m=11,0m trở lên mới đáp ứng được việc dừng, đỗ xe một bên. Khi đó, đối với tuyến có hai chiều đường để đáp ứng việc dừng, đỗ xe một bên thì bề rộng mặt đường tối thiểu là B_m=$B_{cđxc}$ x 2 + 3,0m = 8,0m x 2 + 3,0m = 19,0m; để đáp ứng việc dừng, đỗ xe hai bên thì bề rộng mặt đường tối thiểu là B_m=($B_{cđxc}$+ 3,0m) x 2= (8,0m + 3,0m) x 2 = 22,0m.

b) Đối với phạm vi vỉa hè sử dụng tạm thời để dừng, đỗ xe ô tô con.

- Về điều kiện bề rộng vỉa hè trong trường hợp đỗ xe theo hướng song song với chiều đường: Kích thước ô đỗ xe: DxR = (8,0x3,0)m.

- Về điều kiện bề rộng vỉa hè trong trường hợp đỗ xe theo hướng vuông góc hoặc xiên góc với chiều đường: Kích thước ô đỗ xe: DxR = (6,0x3,0)m.

- Bề rộng vỉa hè sau khi dừng, đỗ xe phải còn tối thiểu 1,5m dành cho người đi bộ;

Như vậy, đối với trường hợp đỗ vuông góc hoặc xiên góc 45˚-60˚ thì bề rộng vỉa hè tối thiểu B_{vh}= 6,0m + 1,5m = 7,5m trở lên; đối với trường hợp đỗ song song thì bề rộng vỉa hè tối thiểu B_{vh}=3,0m + 1,5m = 4,5m trở lên (chưa bao gồm phạm vi cây xanh, các công trình hạ tầng nổi khác như cấp điện, điện chiếu sáng …)

- Về điều kiện kết cấu: Hiện nay, các tuyến phố trung tâm nội thành (trừ các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ) đã được đầu tư xây dựng từ lâu, có kết cấu vỉa hè lát

gạch, đá trên lớp móng bằng cát đệm hoặc bê tông nghèo; không phải là vỉa hè có kết cấu chịu lực.

Để đáp ứng yêu cầu dừng, đỗ xe, vỉa hè của tuyến đường phải đảm bảo kết cấu bằng gạch bê tông, đá lát trên lớp móng bê tông dày tối thiểu 10cm đảm bảo chịu lực.

c) Đối với trường hợp dừng, đỗ một phần trên hè phố, một phần dưới lòng đường hướng song song với chiều đường.

Trường hợp dừng, đỗ một phần trên hè phố ($B_{đỗ\ vỉa\ hè}$=1,5m), một phần dưới lòng đường ($B_{đỗ\ lòng\ đường}$=1,5m) thì phần đường một chiều (là một nửa mặt đường hoặc là tuyến đường một chiều) phải có bề rộng tối thiểu là $B_m=B_{cđxc}(8,0m)+B_{đỗ\ lòng\ đường}(1,5m)=9,5m$ mới đáp ứng được việc dừng, đỗ xe một bên.

Khi đó, với tuyến có hai chiều đường để đáp ứng việc dừng, đỗ xe một bên thì bề rộng mặt đường tối thiểu là $B_m=B_{cđxc}$ x 2 +$B_{đỗ\ lòng\ đường}$= 8,0m x 2 + 1,5m = 17,5m; để đáp ứng việc dừng, đỗ xe hai bên thì bề rộng mặt đường tối thiểu là $B_m=(B_{cđxc}+B_{đỗ\ lòng\ đường})$ x 2 = 9,5m x 2 = 19,0m.

Bề rộng vỉa hè của các tuyến nêu trên phải có kích thước tối thiểu B_{vh} = $B_{đỗ\ vỉa\ hè}$ + $B_{người\ đi\ bộ}(1,5m)$=1,5m + 1,5m=3,0m (chưa bao gồm phạm vi cây xanh, các công trình hạ tầng khác như cấp điện, điện chiếu sáng …); đồng thời, về yếu tố kết cấu phải tuân thủ theo nội dung tại mục b) nêu trên.

2.2. Xác định vị trí tuyến đường đủ điều kiện để sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè để làm điểm đậu đỗ, trông giữ xe ô tô.

Căn cứ theo nguyên tắc, tiêu chí nêu trên, chỉ có một số tuyến đường nội thành có đủ điều kiện để sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè để đậu đỗ, trông giữ xe ô tô; cụ thể gồm:

(1) Một phần lòng đường Âu Cơ - đoạn từ đường Lê Thánh Tông đến đường Trịnh Kiểm (dự kiến 75 ô đỗ công cộng);

(2) Một phần lòng đường và một phần vỉa hè đường Lạc Long Quân - Đoạn từ Quốc lộ 1A cũ đến đường Lê Thánh Tông (dự kiến 159 ô đỗ công cộng);

(3) Vỉa hè Đại lộ Lê Lợi - Đoạn từ Sở NN^{o}&PTNT đến nút giao BigC (dự kiến 373 ô đỗ công cộng);

(4) Một phần lòng đường Võ Nguyên Giáp - Đoạn từ Quốc lộ 1A cũ đến đường tránh thành phố (dự kiến 340 ô đỗ công cộng);

(5) Một phần lòng đường Trịnh Kiểm - Đoạn từ Quốc lộ 1A cũ đến đường Âu Cơ (dự kiến 200 ô đỗ công cộng);

(6) Vỉa hè đường Lê Quý Đôn- Đoạn trước cổng trường Trần Mai Ninh và Sở Ngoại vụ (dự kiến 30 ô đỗ công cộng);

(7) Vỉa hè đường Hạc Thành – Đoạn từ đường Cửa Tiền đến Phan Chu Trinh (dự kiến 325 ô đỗ công cộng);

(8) Vỉa hè đường Bùi Khắc Nhất - Đoạn từ Đại lộ Lê Lợi đến đường Nguyễn Duy Hiệu và đoạn từ Bảo tàng cổ vật Hoàng Long đến AT Home (dự kiến 296 ô đỗ công cộng).

(9) Một phần lòng đường và một phần vỉa hè đường Nguyễn Duy Hiệu - Đoạn từ đại lộ Lê Lợi đến đường Lê Lai (dự kiến 192 ô đỗ công cộng);

(10) Vỉa hè đường Phan Chu Trinh - Đoạn từ đảo giao thông đến Hạc Thành (dự kiến 62 ô đỗ công cộng);

(11) Vỉa hè phía tây đường Hàng Đồng (vỉa hè giáp Hồ Thành) - Đoạn từ Đại lộ Lê Lợi đến ngã 3 đường Xuân Diệu (dự kiến 14 ô đỗ công cộng).

(Có phụ biểu kèm theo)

Tổng cộng số lượng ô đỗ xe cho các tuyến đường nêu trên là 2066 ô đỗ. Trong đó tại các vị trí: Vỉa hè đường Hạc Thành – Đoạn từ đường Đại lộ Lê Lợi đến Phan Chu Trinh; Vỉa hè đường Phan Chu Trinh - Đoạn từ đảo giao thông đến Hạc Thành và Vỉa hè phía tây đường Hàng Đồng (vỉa hè giáp Hồ Thành) - Đoạn từ Đại lộ Lê Lợi đến ngã 3 đường Xuân Diệu đã được UBND phường Điện Biên xác định cụ thể các phạm vi bố trí đậu đỗ thuộc Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là lòng đường, vỉa hè một số tuyến đường phố trên địa bàn phường Điện Biên bao gồm các điểm có thu phí và các điểm công cộng. Do đó, đối với các vị trí nêu trên được đưa vào phương án này chỉ gồm các phạm vi được xác định là điểm công cộng với số lượng các ô đỗ được dự kiến như trên.

3. Phương án quản lý các điểm đậu đỗ xe bố trí mới.

3.1. Hình thức quản lý:

Trên cơ sở thực trạng về nhu cầu đậu đỗ xe của các tuyến đường, phố nêu trên; lựa chọn hình thức quản lý khai thác các điểm đậu đỗ xe được bố trí mới tại các tuyến đường, phố trên được áp dụng hình thức quản lý công cộng như đã nêu tại phương án quản lý điểm đậu đỗ tại các điểm công cộng hiện trạng (không thu phí).

3.2. Phương án đầu tư:

- Quy mô dự kiến: Sửa chữa cục bộ vị trí vỉa hè có kết cấu bị xuống cấp; Thực hiện kẻ vẽ vạch sơn ô đỗ xe, cắm biển báo I.408 "Nơi đỗ xe" (có chú thích dành cho xe từ 4 đến 7 chỗ).

- Tổng chi phí thực hiện: **1.502.014.000 đồng**; trong đó:

+ Điểm đậu đỗ phạm vi đường Âu Cơ: 50.390.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Lạc Long Quân: 106.228.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực Đại lộ Lê Lợi: 332.846.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Võ Nguyên Giáp: 220.784.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Trịnh Kiểm: 136.036.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Lê Quý Đôn: 19.848.000 đồng

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Hạc Thành: 175.934.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Bùi Khắc Nhất: 254.317.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Nguyễn Duy Hiệu: 131.194.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Phan Chu Trinh: 61.157.000 đồng.

+ Điểm đậu đỗ khu vực đường Hàng Đồng: 21.535.000 đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Đội Kiểm tra quy tắc đô thị thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, Ban QLDA ĐTXD thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, xác định chi tiết, cụ thể các nội dung đầu tư xây dựng các điểm đậu đỗ xe tại các tuyến đường nêu trên (biển báo, vạch sơn hoặc các hạ tầng kỹ thuật trên vỉa hè có liên quan); **trước 30/12/2023,** báo cáo Chủ tịch UBND thành phố thống nhất chủ trương để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với UBND các phường có các tuyến đường sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố làm điểm đậu đỗ xe theo phương án để thực hiện công tác theo dõi, quản lý, đánh giá chất lượng tài sản kế cấu hạ tầng giao thông đường bộ là lòng đường, vỉa hè trong quá trình khai thác vận hành của cá nhân, đơn vị được cấp phép sử dụng; kịp thời giải quyết các vi phạm theo quy định và báo cáo UBND thành phố các nội dung vượt thẩm quyền.

2. Giao UBND các phường: Ba Đình, Đông Hải, Đông Hương, Đông Sơn, Đông Thọ, Ngọc Trạo, Lam Sơn, Tân Sơn, Điện Biên căn cứ theo địa giới hành chính thực hiện các nhiệm vụ triển khai phương án, cụ thể:

- Phối hợp với Đội Kiểm tra quy tắc đô thị, các đơn vị có liên quan xác định phạm vi kẻ vẽ vạch sơn, lắp đặt biển báo cho phép đậu đỗ xe trên vỉa hè, lòng đường các tuyến đường có các điểm đậu đỗ theo địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo, phân công các bộ phận địa chính, kế toán – tài chính, văn hóa – xã hội, các lực lượng chức năng phường (Công an phường, Tổ quy tắc) tham gia thực hiện công tác quản lý các điểm đậu đỗ xe trên địa bàn.

- Tuyên truyền phổ biến các nội dung của Phương án này, vận động nhân dân thực hiện nghiêm việc đậu đỗ xe đảm bảo theo các quy định của pháp luật, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông cho khu vực.

3. Giao Công an thành phố:

Chủ động xây dựng kế hoạch ra quân, chỉ đạo các lực lượng chức năng triển khai tuần tra kiểm soát trên các tuyến đường, phố có các điểm đậu đỗ công

cộng nêu trên để hướng dẫn, yêu cầu các phương tiện đậu đỗ đúng nơi quy định; phát hiện và xử lý các vi phạm về dừng, đỗ không đúng nơi quy định để đảm bảo giao thông được thông thoáng.

4. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu cho UBND thành phố cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện các công tác đầu tư nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường phục vụ việc dừng, đỗ xe và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

5. Giao phòng Quản lý đô thị:

Phối hợp với UBND các phường có liên quan, Đội Kiểm tra quy tắc đô thị thường xuyên kiểm tra, rà soát những bất cập về hệ thống hạ tầng giao thông tại các điểm đậu đỗ xe; tham mưu phương án sửa chữa, khắc phục để tổ chức giao thông phù hợp, trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.

6. Giao Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Thông tin và Du lịch:

Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thanh Hóa, báo Thanh Hóa, UBND các phường, xã và các đơn vị có liên quan để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thông tại địa phương để phổ biến rộng rãi quy định về đậu đỗ xe theo phương án này và các pháp luật khác về giao thông đường bộ để nhân dân chấp hành, đảm bảo trật tự xã hội, trật tự đô thị.

Trên đây là Phương án quản lý điểm đậu đỗ xe tại các điểm công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND TP (b/c);
- Các phòng: QLĐT, TC-KH;
- Trung tâm VH-TT-TT-DL TP;
- Đội KTQTĐT;
- UBND các phường, xã.
- Lưu VT; QLĐTSơn

(t/h)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng